

Số: 02 /2023/QĐST-DS

*Quốc Oai, ngày 27 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 73/2022/TLST-DS ngày 11/11/2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ T Việt Nam.

*Trụ sở:* Số Bà T, phường L, quận H, Thành phố Hà Nội;

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Hồ Hùng A; Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

*Đại diện theo ủy quyền:* Bà Phạm Thị N - Chức vụ: Giám đốc xử lý nợ; CMND số 017080477 do Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 11/07/2009. (Theo Quyết định số: 1218/2017/QĐ-HĐQT ngày 27/09/2017 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân Hàng TMCP Kỹ T Việt Nam);

*Người được uỷ quyền tham gia tố tụng:* Bà Hoàng Thị Thanh T; Chức danh: Cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam. (Theo Giấy uỷ quyền số 354-03/2022 /UQ-TCB ngày 25 tháng 5 năm 2022 ).

*Bị đơn:* Ông Phí Quốc T, sinh năm 1974 và bà Ngô Thị Thúy Đ sinh năm 1981 ( vợ ông T). Cùng địa chỉ tại: Xóm , thôn Ngọc B, xã Ngọc L, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Phí Quốc K, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1948 (bố mẹ ông T). Cùng địa chỉ tại: thôn Ngọc B, xã Ngọc L, huyện Q, Thành phố Hà Nội.

Bà Đ, ông K, bà L có ủy quyền cho ông Phí Quốc T - Theo giấy ủy quyền ngày 09/01/2023).

Đại diện nguyên đơn và bị đơn; đại diện theo ủy quyền của bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan tự nguyện thỏa thuận cụ thể như sau:

1- Ông Phí Quốc T, bà Ngô Thị Thúy Đ xác nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam nghĩa vụ tín dụng tạm tính đến ngày 13/01/2023 theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 47211/HĐTD/TH-TN/TCB-HQV-NPS ngày 08/4/2011 là: Nợ gốc: 1.306.664.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 1.382.772.206 đồng; Nợ lãi quá hạn: 1.298.189.447 đồng. Tổng cộng: 3.987.625.653 (*ba tỷ chín trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn sáu trăm năm mươi ba*) đồng.

2- Ông Phí Quốc T xác nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam nghĩa vụ tín dụng tạm tính đến ngày 13/01/2023 theo Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/10/2011 là: 251.670.830 đồng (*hai trăm năm mươi một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn tám trăm ba mươi đồng*), bao gồm: nợ gốc: 31.975.887 đồng, nợ lãi: 217.671.227 đồng, phí: 2.023.716 đồng.

3- Ông Phí Quốc T và bà Ngô Thị Thúy Đ phải tiếp tục thanh toán các khoản nợ lãi phát sinh trên nợ gốc theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số 47211/HĐTD/TH-TN/TCB-HQV-NPS ngày 08/4/2011 và Đề nghị phát hành Thẻ tín dụng quốc tế ngày 19/10/2011 kể từ ngày 14/01/2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

4- Xử lý tài sản bảo đảm: Kể từ ngày Quyết định/Bản án có hiệu lực pháp luật ông Phí Quốc T và bà Ngô Thị Thúy Đ không thực hiện nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 281, tờ bản đồ số 2, tại địa chỉ: Thôn Ngọc B, xã Ngọc L, huyện Q, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội). Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số T 678295 do UBND huyện Q, tỉnh Hà Tây (cũ) cấp ngày 26/5/2003 cho ông Phí Quốc K; Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba số công chứng: 758.2011/HĐTC-TCB ngày 14/4/2011 tại Văn phòng Công chứng A1 thành phố Hà Nội- Đăng ký thế chấp tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất huyện

Quốc Oai ngày 14/4/2011. Tài sản bảo đảm được xử lý theo diện tích, kích thước thực tế tại thời điểm xử lý tài sản.

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của ông Phí Quốc T và bà Ngô Thị Thúy Đ đối với Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Phí Quốc T và bà Ngô Thị Thúy Đ vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Kỹ T Việt Nam.

5. Về án phí: Bị đơn ông Phí Quốc T và bà Ngô Thị Thúy Đ phải chịu: 57.026.484 đồng. Gia đình ông T bà Đ có đơn xin miễn giảm án phí và có xác nhận của UBND xã Ngọc L ngày 13/01/2023 là gia đình rất khó khăn về kinh tế. Căn cứ khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn  $\frac{1}{2}$  án phí cho ông T và bà Đ. Ông T và bà Đ còn phải nộp 28.513.242 ( *hai mươi tám triệu năm trăm mười ba nghìn hai trăm bốn hai*) đồng.

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm. Trả lại ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ T Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.500.000 đồng ( *Năm mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0000436 ngày 10/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q.

*Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

6. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Quốc Oai;
- Chi cục THADS huyện Quốc Oai
- Lưu: hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Kiều Văn Thành**